

## TRONG SỐ NÀY

- Phát triển sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh tế đối với sản phẩm nông nghiệp chủ lực vùng đồng bằng sông Hồng đến 2020
- Tổ chức lại sản xuất – Yêu cầu bức thiết ở Đồng bằng sông Cửu Long
- Công nghệ sinh học Việt Nam: Hướng phát triển cho tương lai
- Diễn đàn “Nông dân với bảo hiểm nông nghiệp”
- Hợp tác và hội nhập quốc tế
- Thương mại nông sản
- Văn bản luật lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn ban hành tháng 8/2012

## PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ KINH TẾ ĐỐI VỚI SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP CHỦ LỰC VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐẾN 2020

**Đ**ịnh hướng về nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ (KHCN) nhằm phát triển sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh tế đối với sản phẩm nông nghiệp chủ lực vùng đồng bằng sông Hồng đến năm 2020 tập trung vào công tác chọn tạo, nhân giống, công nghệ nuôi thâm canh, sinh học trên các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản.

Bộ Nông nghiệp và PTNT kiến nghị Chính phủ tập trung đầu tư xây dựng một số tổ chức KHCN công lập trọng điểm thuộc Bộ, đạt trình độ tiên tiến trong khu vực; tăng kinh phí cho việc hoàn thiện công nghệ, chế tạo thử nghiệm trước khi chuyển giao vào sản xuất. Bộ cũng mong muốn được giao trực tiếp cho các tổ chức KHCN, các doanh nghiệp có đủ năng lực xây dựng và thực hiện một số đề án KHCN đồng bộ từ khâu nghiên cứu, thử nghiệm đến sản xuất, tiêu thụ với một số sản phẩm như: lúa chất lượng cao, rau quả an toàn, nấm, lợn siêu nạc...

Tại hội thảo “Ứng dụng KHCN phát triển sản xuất, nâng



cao hiệu quả kinh tế của các sản phẩm chủ lực vùng Đồng bằng sông Hồng” ngày 18/8/2012, các đại biểu cho rằng hiện nay việc nghiên cứu và ứng dụng nghiên cứu KHCN vẫn còn nhiều hạn chế, thể hiện ở tầm nhìn của các địa phương về vai trò của KHCN trong sự phát triển các ngành kinh tế. Một mối quan ngại nữa là cho đến nay vẫn chưa hình thành được “thị trường công nghệ” – kết nối “cung” và “cầu” để các địa phương, doanh nghiệp hợp tác chặt chẽ với các viện nghiên cứu, trường đại học.

Các đại biểu đề xuất, muốn xây dựng sản phẩm chủ lực phải dựa vào điều kiện thực tế của từng vùng/địa phương để từ đó tổ chức sản xuất lớn; ngoài ra, cần thúc đẩy doanh nghiệp quan tâm tới nghiên cứu KHCN cũng như tạo điều kiện thành lập các doanh nghiệp KHCN. rằng hiện nay các địa phương vẫn đang rất lúng túng trong áp dụng KHCN vào phát triển sản xuất nói chung và thúc đẩy sản xuất các sản phẩm chủ lực nói riêng. Vì vậy, thời gian tới phải xác định các sản phẩm chủ lực của từng địa phương, của cả vùng từ đó lên kế hoạch ứng dụng, chuyển giao công nghệ và phải tạo điều kiện kết nối “cung” và “cầu” sản phẩm KHCN.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ký quyết định số 197 5/QB-BNN-CB ngày 2/8/2012 phê duyệt kế hoạch tổ chức Hội chợ Nông nghiệp kết hợp Diễn đàn xúc tiến đầu tư nông nghiệp công nghệ cao khu vực Đồng bằng sông Hồng năm 2012 nhằm tạo cầu nối giữa các địa phương



với các nhà đầu tư, quảng bá, giới thiệu tiềm năng của vùng miền cũng như tăng cường quan hệ thương mại, ký kết hợp tác, khai thác thị trường trong và ngoài nước. Đây sẽ là cơ hội để thúc đẩy và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư thương mại của ngành nông nghiệp cũng như của địa phương. (NTH)

## TỔ CHỨC LẠI SẢN XUẤT – YÊU CẦU BỨC THIẾT Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Cánh đồng mầu lớn với mục tiêu rõ ràng và nội dung hành động như hiện nay đã chứng minh nông nghiệp Việt Nam đang chuyển mình sang giai đoạn “phát triển theo chiều sâu”; tập trung ruộng đất dưới hình thức liên kết giữa nông dân và doanh nghiệp, tạo ra sản phẩm hàng hóa thật sự có chất lượng, hướng đến sự phát triển bền vững, với khẩu hiệu “nông dân nhỏ, cánh đồng lớn”, với giấc mơ “nông sản Việt Nam sẽ có thương hiệu mạnh” trên thương trường quốc tế.

Tổ chức lại sản xuất trước yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước là yêu cầu bức thiết cho sản xuất lúa ở ĐBSCL.

Phải tổ chức lại sản xuất theo hướng hợp tác hóa mới có thể phát triển nông nghiệp theo chiều sâu, có qui mô sản xuất lớn, bao gồm cả khâu tồn trữ, chế biến, lưu thông, mở thêm ngành nghề khác trong



nông thôn. Mô hình cánh đồng mầu lớn đang phát huy những giá trị bước đầu, cần có chính sách nhà nước hỗ trợ thích đáng. Đến lúc, chúng ta tích cực nhiều hơn trong cuộc vận động hợp tác hóa, giảm nhiều khâu trung gian trong chuỗi giá trị ngành hàng, để nông dân trồng lúa thực sự có nguồn thu nhập cao, an sinh xã hội được đảm bảo. (NTT)

## CÔNG NGHỆ SINH HỌC VIỆT NAM: HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHO TƯƠNG LAI

Ngày 9/8/2012, tại Thành phố Hồ Chí Minh, Đại sứ quán Hoa Kỳ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã phối hợp tổ chức hội thảo “Công nghệ sinh học Việt Nam: Hướng phát triển cho tương lai”. Theo ông Brian T. Neubert, Tổng Lãnh sự quán Hoa Kỳ tại TP HCM, khi Việt Nam đẩy mạnh phát triển hạt giống và cây trồng

công nghệ sinh học (CNSH) sẽ tạo ra 3 lợi ích lớn: Giảm giá lương thực và duy trì an ninh lương thực; bảo vệ môi trường và sức khỏe người tiêu dùng. Vì thế, bây giờ chính là lúc để Việt Nam phát triển một môi trường khuyến khích tiếp tục và tăng cường nghiên cứu, phát triển và chấp nhận CNSH để nhận được những lợi ích to lớn này.



*Đoàn công tác của Bộ NNPTNT thăm mô hình khảo nghiệm giống ngô chuyển gen*

Phát triển cây trồng biến đổi gen (GMO) phải tuân thủ theo Nghị định 69, thực hiện kiểm soát đúng quy trình trước khi triển khai, đưa cây giống ra trồng thực tế, cần sự đồng thuận của các cơ quan ban ngành và dư luận. Dự kiến năm 2015 Việt Nam sẽ đưa vào sản xuất cây trồng GMO, đầu tiên là giống ngô (năng suất vượt trội, chống chịu tốt và kháng sâu). Chủ trương của Việt Nam trong phát triển GMO là thận trọng, tiếp nhận và ứng dụng có

chọn lọc những thành tựu khoa học về GMO của thế giới. Việt Nam đang xuất khẩu gạo và nhiều mặt hàng nông sản khác sang các nước có quan điểm chưa thông nhất về sử dụng cây trồng GMO, vì vậy Việt Nam sẽ cân nhắc và có bước phát triển phù hợp để tránh ảnh hưởng xuất khẩu.

Năm 1994, Việt Nam chính thức triển khai chương trình công nghệ sinh học quốc gia để thúc đẩy nghiên cứu và ứng dụng lĩnh vực này, với 6 dự án, trong đó có CNSH cho nông nghiệp bền vững. Lĩnh vực CNSH cho nông nghiệp được ưu tiên nhất trong số các dự án, bởi CNSH được coi là đột phá để nâng cao chất lượng và tăng cường khả năng cạnh tranh trong thị trường của các sản phẩm nông nghiệp, đặc biệt là trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

“Chương trình trọng điểm phát triển và ứng dụng CNSH trong lĩnh vực NN-PTNT đến năm 2020”, trong đó nêu rõ: Mục tiêu giai đoạn 2011-2015 đưa một số giống cây trồng biến đổi gen vào sản xuất (bông, ngô, đậu nành). Tầm nhìn đến năm 2020 diện tích trồng cây biến đổi gen chiếm 30-50%. Đây chính là cơ sở quan trọng để Việt Nam nghiên cứu từng bước đưa cây trồng ứng dụng CNSH vào sản xuất nông nghiệp. (VDX)

## BỐN MƯƠI HAI NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ ƯU TIÊN PHỤC VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2012

Ngày 20/8/2012, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Cao Đức Phát chủ trì cuộc họp Ban Chỉ đạo (BCĐ) Chương trình khoa học công nghệ (KHCN) phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015. Kết luận cuộc họp, Bộ trưởng đánh giá cao nỗ lực của BCĐ đã hoàn thành xây dựng kế hoạch 2012-2013 của Chương trình và chọn lựa được 42 nhiệm vụ KHCN ưu tiên phục vụ xây dựng nông thôn mới triển khai năm 2012.

Bộ trưởng đề nghị Ban Chủ nhiệm chương trình khẩn trương hoàn thành hồ sơ, thủ tục theo quy định hiện hành của Nhà nước để trình duyệt, đồng thời phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu đề xuất dự thảo thông tư hướng dẫn tổ chức thực hiện và quản lý tài chính vừa



đảm bảo tính đặc thù của Chương trình và phù hợp với chính sách của Nhà nước. (Toàn văn thông báo 4182/TB-BNN-VP ngày 28/8/2012 tại [www.omard.gov.vn](http://www.omard.gov.vn)) (HNN)

## DIỄN ĐÀN “NÔNG DÂN VỚI BẢO HIỂM NÔNG NGHIỆP”

Tại Diễn đàn “Nông dân với bảo hiểm nông nghiệp” do Trung ương Hội Nông dân Việt Nam phối hợp với Quỹ Phát triển Nông nghiệp Quốc tế (IFAD) đã được

tổ chức tại Hà Nội ngày 27-8.2012, nhiều đề xuất, kiến nghị đã được đưa ra nhằm tạo điều kiện cho nông dân tích cực tham gia bảo hiểm nông nghiệp như: tăng cường công tác tuyên truyền để người nông dân trực tiếp sản xuất nông nghiệp nhận thức đầy đủ về cơ chế, chính sách bảo hiểm của Nhà nước, nhất là điều kiện hợp đồng, giải quyết bồi thường.

Thực hiện thí điểm bảo hiểm nông nghiệp tính đến nay,



cả nước có 21 huyện thực hiện bảo hiểm trên cây lúa, 27 huyện thực hiện bảo hiểm trên vật nuôi, 25 huyện thực hiện trên thủy sản với gần 98,6 nghìn hộ dân tham gia ký hợp đồng bảo hiểm, với giá trị bảo hiểm cây trồng, vật nuôi hơn 900 tỷ đồng.

Tuy nhiên, việc thực hiện thí điểm bảo hiểm nông nghiệp ở Việt Nam hiện nay đang phát sinh một số nội dung cần được hoàn thiện trong thời gian tới. Hội Nông dân Việt Nam tham gia xây dựng cơ chế, chính sách về bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân, nông thôn; giám sát quá trình thực hiện chính sách của Nhà nước về lĩnh vực bảo hiểm nông nghiệp. Các địa phương thống kê, rà soát các đối tượng (hộ dân, cơ sở sản xuất, diện tích trồng và tổng đàn); các chỉ số về năng suất, giá trị kinh tế làm căn cứ cho việc tính phí bảo hiểm, điều kiện hợp đồng, giải quyết bồi thường.

Ngoài đối tượng nghèo, cận nghèo, các doanh nghiệp tham gia bảo hiểm phải có những sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp, nông dân, nông thôn cho những hộ sản xuất lớn... qua đó tạo điều kiện để các hộ sản xuất tự nguyện tham gia bảo hiểm nông nghiệp.



Ngày 23/08/2012, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Thông tư 43/2012/TT-BNNPTNT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 47/2011/TT-BNNPTNT ngày 29/06/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện thí điểm bảo hiểm nông nghiệp trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi thủy sản theo Quyết định 315/QĐ-TTg ngày 01/03/2011 của Thủ tướng Chính phủ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nông dân tham gia. (TV)

## HỢP TÁC VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

### AUSTRALIA HỖ TRỢ VIỆT NAM ỨNG PHÓ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Ngày 23/8/2012, tại Hà Nội, Đại sứ quán Australia tổ chức lễ công bố các dự án do Australia tài trợ cho Việt Nam thực hiện Chương trình hành động ứng phó với Biến đổi khí hậu dựa vào cộng đồng. Với khoản viện trợ 15 triệu AUD trong 2,5 năm, chương trình hỗ trợ của Australia sẽ giúp Việt Nam ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu và giảm phát thải gây hiệu ứng nhà kính.

Australia sẽ hợp tác với 6 tổ chức quốc tế gồm Hội chữ thập đỏ Australia, CARE Australia, Quỹ Bảo vệ Môi trường, Oxfam Australia, Save the Children Australia và Tổ chức Phát triển Hà Lan SNV, phối hợp với các địa phương cùng nhiều tổ chức trong nước và quốc tế triển khai chương trình này.

“Australia và các đối tác cùng chúng tôi sẽ giúp giảm thiểu các rủi ro thiên tai, tăng cường an ninh lương thực và nguồn nước cho khoảng 500.000 người thuộc đối tượng dễ bị tổn thương nhất”, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Australia tại Việt Nam, ngài Hugh Borrowman cho biết.

Việt Nam là một trong những nước dễ bị tổn thương nhất bởi biến đổi khí hậu, đặc biệt là tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, nơi hiện tượng nước biển dâng, xâm nhiễm mặn và lụt lội đã và đang ảnh hưởng đến những người dân nơi



đây. Chương trình hỗ trợ của Australia tại Việt Nam sẽ giúp tăng cường năng lực cho cán bộ quản lý cũng như nông dân trồng lúa nhằm giảm phát thải gây hiệu ứng nhà kính, tăng sản lượng lúa gạo ở Đồng bằng sông Cửu Long và khu vực miền Trung. Đồng thời, chương trình cũng xác định các bước đi thực tiễn trong việc thích ứng với biến đổi khí hậu từ kinh nghiệm và kiến thức địa phương.

Chương trình là một phần của gói tài chính “triển khai nhanh” trị giá 599 triệu AUD mà Australia cam kết cho giai đoạn 2010 - 2013 để giúp đối phó với biến đổi khí hậu trên toàn cầu, tiếp nối sự ủng hộ mạnh mẽ của Australia đối với các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu của các cộng đồng dân cư ở các nước đang phát triển. (HA)

## DỰ ÁN “SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP THÔNG MINH THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU CHO NÔNG DÂN

**T**ừ ngày 1/6/2012 Trung tâm Khuyến nông phối hợp với tổ chức Oxfam Quebec - Canada xây dựng chương trình và triển khai dự án “Sản xuất nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu cho nông dân nhỏ”

Với mục tiêu hướng cho người dân gắn sản xuất nông nghiệp với đảm bảo môi trường sinh thái, nâng cao hiệu quả sản xuất đồng thời nâng cao ý thức cho người dân trong việc gìn giữ, bảo vệ môi trường.

Dự án được triển khai trên địa bàn 3 huyện Nam Đàn, Hưng Nguyên, Diễn Châu, tại mỗi huyện triển khai 2 xã và thời gian kéo dài trong 3 vụ sản xuất năm 2012, 2013.

Tham gia dự án, cán bộ và người hưởng lợi được nâng



cao hiểu biết về biến đổi khí hậu, về các giải pháp hạn chế biến đổi khí hậu, bình đẳng giới... đồng thời các hộ tham gia mô hình được hỗ trợ kinh phí xây dựng mô hình sản xuất trồng trọt các loại cây trồng như lúa, ngô, rau an toàn, chăn nuôi thích ứng với biến đổi khí hậu; sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ phế phụ phẩm nông nghiệp. (HA)

## HỆ THỐNG CÁC CHỨNG NHẬN TRONG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN TẠI VIỆT NAM



Hội thảo “Giới thiệu về hệ thống các chứng nhận trong nuôi trồng thủy sản tại Việt Nam” do Ban quản lý dự án “SUDA” nuôi trồng thủy sản bền vững do Chính phủ Đan Mạch tài trợ, phối hợp với Tổng cục thủy sản, Hội nghề cá Việt Nam (VINAFIS), Hiệp hội chế biến cá Tra – Basa xuất khẩu (VASEP) và WWF -Việt Nam tổ chức ngày 10/8/2012 tại Cần Thơ.

Hệ thống chứng nhận đều hướng đến việc tăng cường quản lý để phát triển bền vững, nâng cao năng suất sản lượng, nâng cao chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường sinh thái và tăng hiệu quả kinh tế xã hội, đồng thời làm minh bạch nuôi trồng chế biến, làm thỏa mãn yêu cầu của nhà nhập khẩu.

## DANH MỤC VẬT THỂ THUỘC DIỆN KIỂM DỊCH THỰC VẬT PHẢI PHÂN TÍCH NGUY CƠ DỊCH HẠI TRƯỚC KHI NHẬP KHẨU VÀO VIỆT NAM



**B**ộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành thông tư số 39/2012/TT-BNNPTNT ngày 13/08/2012 về Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam

Theo quy định tại Thông tư này, các vật thể như gồm: Cây và các bộ phận của cây còn sống được sử dụng để trồng trọt; Quả tươi; Cỏ và hạt cỏ các loại; Sinh vật có ích và sinh vật sống khác có nguy cơ gây hại tài nguyên thực vật; Gỗ tròn, gỗ xẻ chưa qua xử

lý kiểm dịch thực vật và các vật thể khác có nguy cơ cao mang theo dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam, lần đầu tiên nhập khẩu vào Việt Nam hoặc có xuất xứ mới phải được phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam.

Các vật thể nêu trên phải xem xét và đánh giá lại kết quả phân tích nguy cơ dịch hại đã có khi vật thể nhập khẩu thuộc một trong các trường hợp sau:

1. Có bằng chứng khoa học và thực

tế về sự bùng phát dịch hại kiểm dịch thực vật hoặc dịch hại thuộc diện điều chỉnh nhưng không phải dịch hại kiểm dịch thực vật của Việt Nam trên vật thể tại nước xuất khẩu;

2. Phát hiện dịch hại kiểm dịch thực vật của Việt Nam trên vật thể nhập khẩu hoặc dịch hại thuộc diện điều chỉnh nhưng không phải dịch hại kiểm dịch thực vật của Việt Nam trên giống cây nhập khẩu;

3. Nước xuất khẩu đưa ra biện pháp

quản lý dịch hại mới.

Các vật thể khác khi nhập khẩu nếu bị phát hiện thấy có dịch hại kiểm dịch thực vật của Việt Nam thì phải tiến hành phân tích nguy cơ dịch hại. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định miễn phân tích nguy cơ dịch hại đối với vật thể trong trường hợp đặc biệt.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/09/2012.

## CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ SINH VẬT BIẾN ĐỔI GEN TRÊN INTERNET

**N**gày 22/08/2012, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông tư số 09/2012/TT-BTNMT quy định việc cung cấp, trao đổi thông tin và dữ liệu về sinh vật biến đổi gen.

Thông tin, dữ liệu về sinh vật biến đổi gen là tập hợp dữ liệu về sinh vật biến đổi gen theo quy định của pháp luật, đã được kiểm tra, đánh giá, xử lý, tích hợp và được lưu trữ một cách có hệ thống, có tổ chức dưới dạng tệp dữ liệu lưu trên hệ thống tin học, các thiết bị lưu trữ và các vật mang tin như ổ cứng máy tính, băng từ, văn bản, tài liệu được xây dựng, cập nhật và duy trì phục vụ quản lý

Nhà nước và các hoạt động kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, nghiên cứu khoa học, giáo dục đào tạo và nâng cao dân trí.

Theo quy định tại Thông tư này, từ ngày 08/10/2012, các thông tin, dữ liệu về sinh vật biến đổi gen được công bố trên trang thông tin điện tử về an toàn sinh học, có ngôn ngữ sử dụng chính thức bằng tiếng Việt kèm theo ngôn ngữ tham khảo bằng tiếng Anh, với tên giao dịch là “Vietnam BCH Portal” và được khai thác, sử dụng theo các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng thông tin điện tử trên Internet.



Kinh phí chi cho xây dựng, cập nhật, quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia, ngành và địa phương về sinh vật biến đổi gen được đảm bảo từ nguồn ngân sách Trung ương, địa phương và nguồn ngân sách sự nghiệp môi trường.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08/10/2012.

## PHÊ DUYỆT DANH MỤC NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH NÔNG THÔN

**T**hủ tướng Chính phủ vừa có công văn số 1256/TTg-QHQT về việc phê duyệt danh mục nước sạch và vệ sinh nông thôn tại 8 tỉnh Đồng bằng sông Hồng do Ngân hàng thế giới (WB) tài trợ.

Theo đó, trong giai đoạn 2 của dự án (2008 – 2013) 8 tỉnh được phê duyệt gồm: Quảng Ninh, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hà Nội, Bắc Ninh, Hưng Yên, Hà Nam và Thanh Hóa.

Dự án cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn vùng Đồng bằng sông Hồng do Hiệp hội Phát triển Quốc tế

(IDA) thuộc Ngân hàng thế giới tài trợ thông qua Trung tâm Quốc gia nước sạch và vệ sinh nông thôn thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thời gian thực hiện từ 2005 – 2013.

Với mục tiêu là đáp ứng nhu cầu dùng nước sạch của cộng đồng một cách đầy đủ, bền vững và hỗ trợ cộng đồng cải thiện các công trình vệ sinh hộ gia đình; nâng cao nhận thức của người dân về sử dụng nước sạch và các công trình vệ sinh, chấp nhận và thực hành các hành vi vệ sinh để cải thiện sức khỏe gia đình và sự nuôi

dưỡng trẻ em.

Đồng thời, nâng cao năng lực của xã và thôn trong việc lập kế hoạch và quản lý các công trình hạ tầng cơ sở và năng lực của chính quyền địa phương trong việc tạo thuận lợi và hỗ trợ cho các sáng kiến của cộng đồng.

Dự án bao gồm 4 hợp phần chính: phát triển cơ sở hạ tầng nước và vệ sinh; thay đổi hành vi vệ sinh; nâng cao năng lực cho cộng đồng, cơ cấu các đơn vị quản lý; hỗ trợ quản lý, giám sát và đánh giá dự án. (HA)



## CANADA VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI 20 TRIỆU USD PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG NGHỀ Ở VIỆT NAM

Sáng 29/8/2012, Thứ trưởng thường trực Bộ Kế hoạch và Đầu tư Cao Việt Sinh và Đại sứ Canada tại Việt Nam Deborah Chatsis đã ký Biên bản ghi nhớ giữa Cơ quan Phát triển Quốc tế Canada (CIDA) và Chính phủ Việt Nam về Dự án Kỹ năng nghề nghiệp Việt Nam do Chính phủ Canada viện trợ không hoàn lại trị giá 20 triệu CAD (tương đương khoảng 20 triệu USD).

Dự án Kỹ năng nghề nghiệp Việt

Nam sẽ được thực hiện đến năm 2016 với mục tiêu chính là cải thiện quản lý giáo dục kỹ thuật và dạy nghề tại Việt Nam, cải thiện cơ hội tiếp cận các chương trình đào tạo kỹ năng phù hợp và chất lượng cho phụ nữ, thanh niên, dân tộc thiểu số và người dân nông thôn tại các cơ sở giáo dục kỹ thuật và dạy nghề.

Dự án sẽ thành lập các trung tâm đào tạo quản lý nâng cao để hỗ trợ, củng cố năng lực quản lý, lãnh



đạo của các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp, dạy nghề. Cơ quan triển khai dự án phía Canada sẽ được chọn lựa qua các quy trình chọn lọc. Phía Việt Nam, cơ quan chủ quản của dự án là Đại học Quốc gia TP HCM, các cơ quan đồng thực hiện là UBND tỉnh Hậu Giang, Bình Thuận và Vĩnh Long.

## THƯƠNG MẠI NÔNG NGHIỆP

### XUẤT KHẨU NÔNG, LÂM, THỦY SẢN TÁM THÁNG ĐẦU NĂM 2012 ƯỚC ĐẠT HƠN 18 TỶ USD

Bộ NN&PTNT cho biết tổng kim ngạch xuất khẩu nông lâm, thủy sản tám tháng năm 2012 ước đạt 18,1 tỉ USD, tăng 9,7% so với cùng kỳ năm trước. Giá trị xuất khẩu hầu hết các mặt hàng nông lâm sản chính đều có xu hướng tăng so với cùng kỳ năm trước.

Cụ thể, cả phê xuất khẩu tám tháng

ước đạt 1,26 triệu tấn, kim ngạch 2,66 tỉ USD, so với cùng kỳ năm trước tăng 32% về lượng và 26,3% về giá trị; xuất khẩu gạo đạt 5,5 triệu tấn, giá trị 2,5 tỉ USD, tăng 0,5% về lượng nhưng giảm 8,5% về giá trị so với cùng kỳ 2011; cao su đạt 595.000 tấn với giá trị 1,78 tỉ USD, tăng 34,5% về lượng và 29,1% về giá trị; lâm sản đạt 3,15 tỉ USD, tăng



20% so với cùng kỳ năm ngoái. Với mặt hàng thủy sản, ước tính sau tám tháng xuất khẩu đạt 4 tỉ USD, tăng 6,4%. (HNN)



## MỸ LÀ THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU TIÊU LỚN NHẤT VIỆT NAM

xuất khẩu tiêu tháng 8/2012 đạt 7 ngàn tấn, nhỉnh hơn so với tháng 7/2012, kim ngạch đạt 57 triệu đô la. Ước lượng tiêu xuất khẩu 8 tháng đạt 83 ngàn tấn, kim ngạch 581 triệu đô la, so với cùng kỳ năm trước giảm 16,7% về lượng nhưng tăng 3,7% về giá trị.

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ước

Các thị trường nhập khẩu tiêu lớn nhất của Việt Nam vẫn là Hoa Kỳ (chiếm 13,5% thị phần), Đức (11,5%) và Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống Nhất (8,7%).

liên tục trong thời gian qua, Olam Việt Nam, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài luôn là doanh nghiệp xuất khẩu tiêu hàng đầu Việt Nam.. Giá tiêu xuất khẩu bình quân 7 tháng năm 2012 đạt 6.855 đô la/tấn, tăng 25,3% so với năm trước. (HNN)

## VĂN BẢN LUẬT LINH VỰC NÔNG NGHIỆP, PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN BAN HÀNH THÁNG 8/2012

Ngày ban hành	Nội dung
<b>Thủ tướng Chính phủ</b>	
27/08/2012	Quyết định 1152/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang
23/08/2012	Công văn 1256/TTg-QHQT phê duyệt danh mục “Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn tại 08 tỉnh đồng bằng sông Hồng” do Ngân hàng Thế giới tài trợ
17/08/2012	Công văn số 1239/TTg-ĐMDN về việc rà soát đất đai, lập quy hoạch sử dụng đất đối với các công ty nông, lâm nghiệp đã thực hiện cổ phần hóa.
06/08/2012	Chỉ thị 21/CT-TTg về việc triển khai thực hiện chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011-2012
<b>Văn phòng Chính phủ</b>	
17/08/2012	Công văn 6317/VPCP-QHQT về việc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đồng chủ trì tổ chức Hội nghị quốc tế với Chính phủ Hà Lan, Ngân hàng Thế giới (WB) và Tổ chức Nông nghiệp và Lương thực Liên hợp quốc (FAO) đồng tổ chức Hội nghị Nông nghiệp, An ninh lương thực và Biến đổi khí hậu lần thứ hai tại Hà Nội từ ngày 03 đến ngày 07 tháng 9 năm 2012.
<b>Thông tư liên tịch</b>	
09/08/2012	Thông tư liên tịch số 128/2012/TTLT-BTC-BLĐTĐBXH sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLĐTĐBXH ngày 30/7/2010 của Bộ Tài chính – Bộ Lao động thương binh và Xã hội về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” theo quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ
<b>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>	
23/08/2012	Thông tư 43/2012/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 47/2011/TT-BNNPTNT ngày 29/06/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện thí điểm bảo hiểm nông nghiệp trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi thủy sản theo Quyết định 315/QĐ-TTg ngày 01/03/2011 của Thủ tướng Chính phủ
21/08/2012	Thông tư 42/2012/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2012/TT-BNNPTNT ngày 04/01/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định hồ sơ lâm sản hợp pháp và kiểm tra nguồn gốc lâm sản
21/08/2012	Công văn 2660/BNN-TCCB về việc chỉ đạo triển khai đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.
20/08/2012	Quyết định 1975/QĐ-BNN-CB về việc phê duyệt Kế hoạch tổ chức Hội chợ Nông nghiệp kết hợp Diễn đàn xúc tiến đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn vùng Đồng bằng sông Hồng.
16/08/2012	Quyết định 1950/QĐ-BNN-CB về việc phê duyệt Kế hoạch tổ chức sự kiện quảng bá hàng nông lâm thủy sản Việt Nam vào thị trường Liên bang Nga năm 2012.
13/08/2012	Thông tư 39/2012/TT-BNNPTNT ban hành danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam
03/08/2012	Quyết định 1840/QĐ-BNN-HTQT về việc phê duyệt Hợp phần của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Dự án Khắc phục trở ngại nhằm tăng cường hiệu quả quản lý các khu bảo tồn ở Việt Nam.
03/08/2012	Quyết định 1843/QĐ-BNN-HTQT về việc phê duyệt văn kiện Dự án “Phòng chống Begomovirus: Cải thiện sinh kế cho nông dân vùng Châu Á nhiệt đới bằng sử dụng các nguồn gen cà chua, ớt, đậu xanh kháng Begomovirus và quản lý dịch hại tổng hợp”, do Trung tâm Rau màu Thế giới (AVRDC) tài trợ.
02/08/2012	Thông tư 38/2012/TT-BNNPTNT về việc ban hành Danh mục các bệnh thủy sản phải công bố dịch
30/07/2012	Thông tư 37/2012/TT-BNNPTNT về việc ban hành Danh mục sửa đổi, bổ sung sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản được phép lưu hành tại Việt Nam.
30/07/2012	Thông tư 36/2012/TT-BNNPTNT về việc ban hành Danh mục sửa đổi, bổ sung sản phẩm thức ăn thủy sản được phép lưu hành tại Việt Nam.
<b>Bộ Tài chính</b>	
30/07/2012	Quyết định 1895/QĐ-BTC về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Tài chính.